

Tỉnh thành: Tây Ninh (V)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	V70-00003	TN-0070	Quốc Thái 01	Công ty TNHH Thanh Trâm	90 đường 30/04, KP4, F3, Thành phố Tây Ninh	04/02/2009	04/02/2010	00322/09V62
2	V70-00012	TN-0108	Vạn Phúc	CTY CP Thương Mại Vạn Phúc	Ấp Long Chân, Long Vĩnh, Huyện Châu Thành	11/09/2009	06/09/2010	05426/09V50
3	V70-00014	TN-0126	Long Vân 2	Cty TNHH Long Vân	6/70 Long Bình,Long T Nam, Huyện Hoà Thành	19/11/2007	18/11/2008	05022/07V50
4	V70-00015	TN-0162	Quốc Thái	CTY TNHH TM Quốc Huy	16C Trường Huệ, Trường Tây, Hòa Thành, Thành phố Tây Ninh	23/11/2007	18/09/2008	05217/07V50
5	V70-00020	TN-0209	LONG VÂN 3	Cty TNHH Một thành viên Ngọc Quý	Hiệp An , Hiệp Tân, Huyện Hoà Thành	05/05/2010	04/05/2011	02511/10V50
6	V70-00023	TN-0233	Tàu hàng 600	Công ty CP VTTM & DV Vạn Phúc	917 Cách mạng tháng 8, P.Hiệp Ninh, Thành phố Tây Ninh	18/09/2015	05/05/2016	00947/15V83
7	V70-00024	TN-0238	Tàu hàng 150	Công ty CP VTTM & DV Vạn Phúc	917, CMT8, P.Hiệp Ninh, Thành phố Tây Ninh	09/10/2010	05/01/2012	05387/10V50
8	V70-00032	TN-	Tàu hàng 220T	Công ty CP VTTM & DV Vạn Phúc	917, CMT8, P.Hiệp Ninh, Thành phố Tây Ninh	15/06/2009	15/06/2010	01292/09V50
9	V70-00036	TN-0270	Tàu hàng khô	Công ty CPVT TM&DV Vạn Phúc	917 CMT8, P. Hiệp Ninh, Thành phố Tây Ninh	17/11/2015	22/10/2016	09040/15V50
10	V70-00039	TN-0276	Tàu hàng khô	Công ty TNHH Lê Nguyễn	Trường Tây, Huyện Hoà Thành	24/12/2009	16/12/2010	08371/09V50
11	V70-00042	TN-	Tàu hàng khô	Công ty TNHH Lê Nguyễn	ấp Trường Huệ, xã Trường Tây, Huyện Hoà Thành	11/02/2010	11/02/2011	07517/09V50
12	V70-00047	TN-0289		Cao Hồng Hiệp	ấp Phước Bình, xã Phước Chỉ, Huyện Trảng Bàng	08/04/2016	10/04/2017	00735/16V62
13	V70-00049	TN-	Tàu hàng khô	Công ty TNHH Lê Nguyễn	ấp Trường Huệ, xã Trường Tân, Huyện Hoà Thành	25/05/2010	25/05/2011	00799/10V50
14	V70-00060	TN-0181		Lâm Văn Hiền	Tân Tiến,Tân Phú, Huyện Tân Châu	02/12/2011	25/11/2012	05995/11V50
15	V70-00061	TN-0227		Trần Văn Tre	KP3 ,TT Tân Châu, Huyện Tân Châu	02/12/2011	25/11/2012	06003/11V50
16	V70-00062	TN-0224		Phạm Văn Nam	Ap 4 ,Suối Dây, Huyện Tân Châu	02/12/2011	25/11/2012	05999/11V50
17	V70-00063	TN-0228		Trần Văn Tre	KP3,TT Tân Châu, Huyện Tân Châu	02/12/2011	25/11/2012	06004/11V50
18	V70-00070			DNTN Minh Trọng	KP2,Thị trấn Tân Châu, Huyện Tân Châu	25/11/2010	25/11/2011	06561/10V50
19	V70-00073	TN-0318		DNTN Minh Trọng	KP2,Thị trấn Tân Châu, Huyện Tân Châu	07/04/2016	07/04/2017	01276/16V50

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	V70-00081	TN-0219		Nguyễn Văn Hồng	Ấp Vĩnh ,An Cơ, Huyện Châu Thành	02/12/2011	25/11/2012	06000/11V50
21	V70-00083			DNTN Minh Trọng	KP2 ,TT Tân Châu, Huyện Tân Châu	25/11/2010	25/11/2011	06608/10V50
22	V70-00084			DNTN Minh Trọng	KP2 ,TT Tân Châu, Huyện Tân Châu	25/11/2010	25/11/2011	06609/10V50
23	V70-00085			DNTN Minh Trọng	KP 2 TT Tân Châu, Huyện Tân Châu	25/11/2010	25/11/2011	06610/10V50
24	V70-00086			DNTN Minh Trọng	KP2,TT Tân Châu, Huyện Tân Châu	25/11/2010	25/11/2011	06611/10V50
25	V70-00088	TN-0110		Trần Trọng Phúc	Ấp B2 Phước Minh, Huyện Dương Minh Châu	14/04/2013	25/11/2013	01655/13V50
26	V70-00091	TN-0294		DNTN Huy Thiện	Ấp 3 ,Suối Dây, Huyện Tân Châu	24/11/2013	25/11/2014	05853/13V50
27	V70-00092	TN-0292		DNTN Huy Thiện	Ấp 3 , Suối Dây, Huyện Tân Châu	06/04/2016	07/04/2017	01280/16V50
28	V70-00093	TN-0229		Lâm Văn Mến	KP1,TT Tân Châu, Huyện Tân Châu	07/04/2016	07/04/2017	01274/16V50
29	V70-00095			DNTN Minh Trọng	KP2 TT Tân Châu, Huyện Tân Châu	25/11/2010	25/11/2011	06620/10V50
30	V70-00096	TN-0329		DNTN Huy Thiện	Ấp 3 ,Suối Dây, Huyện Tân Châu	06/04/2016	07/04/2017	01284/16V50
31	V70-00100	TN-0295		DNTN Huy Thiện	Ấp 3 Suối Dây, Huyện Tân Châu	06/04/2016	07/04/2017	01278/16V50
32	V70-00102	TN-0290		DNTN Huy Thiện	Ấp 3 Suối Dây, Huyện Tân Châu	24/11/2013	25/11/2014	05855/13V50
33	V70-00104	TN-0230		Lâm Văn Mến	KP1 TT Tân Châu, Huyện Tân Châu	06/04/2016	07/04/2017	01275/16V50
34	V70-00105	TN-0341		Hùynh Thị Thu Em	Ấp 3 ,Suối Dây, Huyện Tân Châu	22/01/2015	06/04/2016	06227/13V50
35	V70-00107	TN-0165		Cty TNHH MTV Lâm Hải Sơn	Long Hải,Trường Tây, Huyện Hoà Thành	27/05/2014	27/05/2015	02116/14V50
36	V70-00109	TN-0176		Nguyễn Hữu Phước	Phước Lợi 1,Suối đá, Huyện Dương Minh Châu	08/01/2011	08/01/2012	00120/11V50
37	V70-00110	TN-0175		Nguyễn Hữu Phước	Phước Lợi 1,Suối đá, Huyện Dương Minh Châu	06/04/2015	06/04/2016	06230/13V50
38	V70-00111	TN-0112		Nguyễn Thị Hào	Phước Nghĩa ,Phước Minh, Huyện Dương Minh Châu	07/04/2016	07/04/2017	01281/16V50
39	V70-00116	TN-0101		Hùynh Tấn Lượng	Thuận đông ,Lợi Thuận, Huyện Bến Cầu	08/01/2011	08/01/2012	00127/11V50
40	V70-00117	TN-0098		Hùynh Văn Triệu	Thuận Lợi đông,Lợi Thuận, Huyện Bến Cầu	08/01/2011	08/01/2012	00128/11V50
41	V70-00123	TN-0102		Hùynh Tấn Lượng	Thận đông ,Lợi Thuận, Huyện Bến Cầu	08/01/2011	08/01/2012	00134/11V50

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
42	V70-00124	TN-0152	TN-0152	Trần Quốc Trương	Ấp Voi , xã An Thạnh, Huyện Bến Cầu	18/02/2016	18/09/2016	00731/16V50
43	V70-00125	TN-0156		Phạm Quốc Thanh	Ấp đá hàng,Hiệp Thạnh, Huyện Gò Dầu	08/01/2011	08/01/2012	00136/11V50
44	V70-00126	TN-0150		Vũ Văn Phúc	Ấp Đá Hàng,Hiệp Thạnh, Huyện Gò Dầu	08/01/2011	08/01/2012	00137/11V50
45	V70-00127	TN-0077		Nguyễn Văn Trang	Ấp Vinh Phước, Huyện Châu Thành	16/01/2012	08/01/2013	00266/12V50
46	V70-00129	TN-0364		Lê Văn Bết	Ninh Bình, Bàu Năng, Huyện Dương Minh Châu	15/04/2016	15/04/2017	10671/15V50
47	V70-00131	TN-0354		DNTN Gia Bảo Lộc	KP3,TT Tân Biên, Huyện Tân Biên	06/04/2016	07/04/2017	01283/16V50
48	V70-00134			Trần Văn Sỹ	Ấp Phước Lợi,Phước Vinh, Huyện Châu Thành	21/01/2011	08/01/2012	00406/11V50
49	V70-00135	TN-0083		Dương Văn Thiệu	Phước Lợi,Phước Vinh, Huyện Châu Thành	21/01/2011	08/01/2012	00389/11V50
50	V70-00136	TN-0264		DNTN Trường Thắng	Ấp 3 - Phước Vinh, Huyện Châu Thành	28/09/2016	13/01/2017	09484/16V50
51	V70-00137	TN-0151		Phạm Quốc Thanh	Đá hàng ,Hiệp Thạnh, Huyện Gò Dầu	21/01/2011	08/01/2012	00391/11V50
52	V70-00138	TN-0099		Phạm Văn Cổ	Long Phú ,Long Khánh, Huyện Bến Cầu	21/01/2011	08/01/2012	00392/11V50
53	V70-00145	TN-0131		Nguyễn Thị Thanh	Ấp B2,Phước Minh, Huyện Dương Minh Châu	13/01/2012	08/01/2013	00196/12V50
54	V70-00146	TN-0139		Lê Văn Bết	Ninh Bình, Bàu Năng, Huyện Dương Minh Châu	21/01/2011	08/01/2012	00400/11V50
55	V70-00148	TN-0360		Nguyễn Văn Trắng	tổ 4 ấp Cẩm Thắng,xã Cẩm Giang, Huyện Gò Dầu	15/12/2011	11/10/2012	06335/11V50
56	V70-00149	TN-0247	Phà Chùi	UBND Xã Hoà Thạnh	Ấp Hiệp Phước, Xã Hoà Thạnh, Huyện Châu Thành	21/04/2015	21/04/2016	06304/14V50
57	V70-00150	TN-	Tàu hàng khô	Công ty CP VTTM & DV Vạn Phúc	917 CM tháng 8, P. Hiệp Ninh, Thành phố Tây Ninh	25/07/2011	25/07/2012	00391/10V50
58	V70-00151	TN-0372	TCT 13	Nguyễn Văn Quang	Ấp B2,Phước Minh, Huyện Dương Minh Châu	15/04/2016	15/04/2017	10670/15V50
59	V70-00152		TCT 14	Lê Văn Thương	Tổ 1 Ấp Vình,An Cơ, Huyện Châu Thành	13/04/2013	13/04/2014	01651/13V50
60	V70-00153	TN-0201	TCT 07	Trịnh Thị Anh Thư	Ấp B2, Phước Minh, Huyện Dương Minh Châu	06/04/2015	06/04/2016	06228/13V50
61	V70-00155	TN-0203	TCT08-06-11HC	Trịnh Thị Anh Thư	Ấp B2,Phước Minh, Huyện Dương Minh Châu	18/08/2011	18/08/2012	04173/11V50
62	V70-00157	TN-0200	TCT10-06-11HC	Tr5nh Thị Anh Thư	Ấp B2,Phước Minh, Huyện Dương Minh Châu	18/08/2011	18/08/2012	04171/11V50
63	V70-00160	TN-0373	TCT05	Văn Thị Văn Nhi	Khu phố4, Huyện Tân Châu	06/04/2016	07/04/2017	01279/16V50

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
64	V70-00165	TN-0383	TCT18	CTy TNHH Nguyễn Huynh	1227 Xóm Khách, Xã Long Giang, Huyện Bến Cầu	10/12/2013	11/11/2014	06141/13V50
65	V70-00167	TN-0192		Phan Văn Thanh	KP 4,,T.T Tân Châu, Huyện Tân Châu	06/04/2016	06/04/2017	01277/16V50
66	V70-00170	TN-0160		Nguyễn Thị Hường	ấp 4, Phước Minh, Huyện Dương Minh Châu	06/04/2016	07/04/2017	01282/16V50
67	V70-00178	TN-0397	TCT 02	Bế Văn Tùy	KP4,TTDương Minh Châu, Huyện Dương Minh Châu	06/04/2016	06/04/2017	10672/15V50
68	V70-00180		Canô 01	Công An Tỉnh Tây Ninh	312 Đường CMT8 Phường 2, Thành phố Tây Ninh	24/09/2013	24/09/2014	04639/13V50
69	V70-00181		Canô 02	Công An Tỉnh Tây Ninh	312 Đường CMT8,Phường 2, Thành phố Tây Ninh	24/09/2013	24/09/2014	04640/13V50
70	V70-00182		Ca nô 03	Công An tỉnh Tây Ninh	312 Đường CMT8, P.2, Thành phố Tây Ninh	24/09/2013	24/09/2014	04641/13V50
71	V70-00185	TN-0423	Ca Nô Công Tác	BCH Phòng ,chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn T. TN	96 Phạm Tung , Phường 3, Thành phố Tây Ninh	09/07/2016	08/01/2017	05169/16V50
72	V70-00186	TN-0425	CANO Công tác	BCH phòng, chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn T.TN	96 Phạm Tung , Phường 3, Thành phố Tây Ninh	09/07/2016	08/01/2017	05170/16V50
73	V70-00187	TN-0426	Ca Nô Công Tác	BCH phòng,chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn T.TN	96 Phạm Tung,P3, Thành phố Tây Ninh	09/07/2016	08/01/2017	05171/16V50
74	V70-00188	TN-0422	Ca Nô Công Tác	BCH phòng,chống lụt,bão & tìm kiếm cứu nạn T.TN	96 Phạm Tung,P3, Thành phố Tây Ninh	09/07/2016	08/01/2017	05172/16V50
75	V70-00189	TN-0424	CANO Công Tác	BCH phòng, chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn T. TN	96 Phạm Tung , Phường 3, Thành phố Tây Ninh	09/07/2016	08/01/2017	05173/16V50
76	V70-00196			Cty TNHH XD DV TM Dương Đại Lực	ấp B2, Phước Minh, Huyện Dương Minh Châu	05/01/2016	08/01/2017	10689/15V50
77	V70-00200	TN-		Đỗ Văn Chí	Khu phố 2, TT Tân Biên, Huyện Tân Biên	16/12/2015	16/12/2016	07701/15V50
78	V70-00208	TN-0452		CTy TNHH Nguyễn Huynh	1227 Xóm Khách,X.Long Giang, Huyện Bến Cầu	04/05/2016	09/03/2017	04498/16V50
79	V70-05619	TN-0440	TN-0440	Công Ty Cổ Phần Hải Đăng	Khu Phố 1, Phường 3, Thành phố Tây Ninh	19/04/2016	19/04/2017	00795/16V62

Tỉnh thành: Tây Ninh (V)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	V70-00160	TN-0373	TCT05	Văn Thị Vân Nhi	Khu phố 4, Huyện Tân Châu	31/10/2011	11/11/2012	05426/11V50